

## THÁNH TÔMA VÀ LÒNG THỢNG XÓT CHÚA

*Chúa Nhật II phụng sinh Giáo hội tuyên dương lòng thợng xót Chúa. Thánh Gioan Phaolô II đã thiết lập ngày này đáp lại ý Chúa muốn qua thánh nữ Maria Faustina: “Ta muốn ngày kính lòng thợng xót là một trợ giúp và là nơi trú ẩn cho mọi linh hồn và nhất là cho những người tội lỗi đáng thợng. Trong ngày này, lòng thợng xót của Ta sẽ rộng mở, Ta sẽ tuân theo một đấng duy nhất ân xuống các linh hồn đến gần người mà chỉ lòng thợng xót của Ta” (Tư duy nhật ký, số 699). Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II qua đời vào đêm cuối tuần Phụng Sinh đầu tiên (ngày 2 tháng 4 năm 2005). Lòng thợng xót Chúa đã chiếu một luồng ánh sáng vào cái chết của một vị thánh thiện đời.*

Lòng thợng xót của Chúa được diễn ra qua cuộc thợng khổ và cái chết của Ngài trên thập giá. Điều quan trọng được Thánh Kinh ghi nhận là thân xác phụng sinh của Chúa Giêsu vẫn còn mang thợng tích của cuộc khổ nạn, vẫn còn lõm đính ở chổ tay và vết giáo đâm ở ngực sườn. Tin Mừng phụng sinh là Tin Mừng về các vết thợng đã lành nay thành những vết sẹo. Lòng thợng xót ghi đậm nét nơi các vết thợng trên thân thể Chúa. Vì thế, vì đức đầu tiên khi nhìn ra vết các môn đệ, sau khi trao số bình an, là cho các ông xem các vết thợng ở tay và ngực sườn, các môn đệ vui mừng và bình an.

Lòng thợng xót Chúa đời với con người trước và sau phụng sinh không thay đời, vì Chúa Giêsu vẫn là một đấng cho người ta nhìn ra Ngài. Vết thợng diễn ra lòng thợng yêu của Chúa với con người không thay đời. Ngài còn khỏe và cho phép Tôma lấy tay kiểm tra vết thợng. Chúa không che dấu, không tiếc xót dù Tôma có lòng, đòi thợng thể phôi thợng mới tin.

### 1. Đức tin của Tôma

Chúa sống lại, các môn đệ không dám dăng tin, thánh số Luca kể: “Khi tất cả trở về, các bà Maria Macđala, bà Gioanna và bà Maria, mẹ ông Giacôbê và các bà khác cùng đi với mẹ này. Các bà kể cho Nhóm Mười Một và mọi người khác biết tất cả những sự việc này. Nhưng các ông cho là chuyện vớ vẩn, nên chợng tin” (Lc 24,11). Thánh Matthêu thuật lại: khi mẹ và người phôi báo tin cho các môn đệ: Chúa đã sống lại rồi, các ông cũng hoài nghi. Rồi, “khi thợng Ngồi, các ông bái lạy, nhưng có mẹ ông lại hoài nghi” (Mt 28,17). Riêng Tôma đã nói một câu quyệt liệt: “Nếu tôi không thợng được đính ở tay Ngồi, nếu tôi không xuyên ngón tay vào lõm đính và không đặt bàn tay vào ngực sườn Ngồi, tôi chợng có tin.” Đây là kiểu tin bợng lý luận kiểm chợng, chợng tin

khi thấy, khi đã có đủ bằng chứng rõ ràng hiển nhiên.

Tôma đi đi tìm cho những người lý luận, cái gì cũng muốn xem tận mắt, bắt tận tay. Chứng tin những gì thấy được. Chứng chấp nhận những gì sờ được. Đòi kiểm nghiệm tận mắt. Đòi tận mình chứng nghiệm tận mắt. Không chứng tin vào lời nói suông. Tôma không vội tin mắt cách dễ dàng như bao người khác. Ông là người có tính thực tế của khoa học phải qua kiểm chứng, kiểm nghiệm bằng mắt thấy, tai nghe, tay chân sờ mó được chứng minh hỏi thì mới tin. Đây phải chăng là thái độ khôn ngoan, cẩn thận trước mọi quyết định hết sức quan trọng của đức tin như Tôma? Cảm ơn thánh Tôma, vì ngài mà các môn đệ khác được chứng kiến tận mắt tận ng Chúa sống lại, được nhìn thấy những vết thẹo trên tay chân và cõnh sườn Người.

Trước khi tin, Tôma phải hoài nghi đã. Tôma chứng tin những điều hợp lý, những gì “thấy được, sờ được.” Đây không phải là thái độ chấp nhận của Tôma mà người khác là thái độ không như vậy, không chứng tin vội vàng bằng tai nghe. Đó là lời phân tích theo nhận định thiên nhiên của con người và cũng là kinh nghiệm sống đức tin của nhiều người chúng ta. Dù sao, đây cũng là một khó khăn riêng của Tôma trong việc tin vào Chúa sống lại. Chúa Giêsu hiểu ông, nên đã đích thân đến và giúp cho ông dễ dàng hơn để tin vào Chúa. Ngài mời gọi ông hãy tin vào vàng. Và ông đã nói lên lời tuyên xưng đức tin thật đẹp, thật trang trọng “Lạy Chúa tôi, lạy Thiên Chúa của tôi.” Cùng lúc, Chúa Giêsu đã ban cho Tôma sự bình an và đức tin mạnh mẽ qua sự hoài nghi, để ông tuyên xưng đức tin cá nhân của mình: “Lạy Thiên Chúa của con.” Sau khi nhận lãnh Chúa Thánh Thần, Tôma đi rao giảng Tin Mừng khắp nơi. Theo lời truyền, ông đi rao giảng đức tin và lòng thán phục xót của Chúa Ba Ngôi, Xyri rồi chết ở đất Ai Cập.

Thần học gia Hans Kung nói: “người tin hời hợt không bao giờ nghi ngờ sự khó lòng hoàn thiện một người hoài nghi.” Nhà thần học Paul Tillich nói: “sự hoài nghi chín chắn là sự kháng cự nhận của đức tin. Nó chứng tỏ một sự quan tâm rất nghiêm chỉnh.” Còn Thomas Merton bảo: “người có niềm tin mà chưa từng trải qua sự nghi ngờ thì không phải là người có niềm tin.” Jean Guitton, một nhà triết học người Pháp, nói: “Chính vì nghi ngờ thán phục trước mà tôi mới có thể tin vào.” Thực tế, trên đời có biết bao điều chúng ta không thấy mà vẫn tin, không kiểm tra được mà vẫn phải chấp nhận và sống đi nữa. Sự hoài nghi giúp chúng ta trở nên thành trong đức tin, thúc đẩy ta thực hành, tìm hiểu, học hỏi, cầu nguyện, nghiên cứu sách vở (Lm. Pet. B. Tráng Kh).

## 2. Lòng mến của Gioan

Có hai mức độ tin: mức độ thấp là tin vì thấy, tin dựa vào bằng chứng; mức độ cao là tin mà không cần thấy, tin không dựa trên bằng chứng mà dựa trên tình yêu. Đây là mức phúc thứ 9 như

Đôi Chúa Giêsu nói với tông đồ Tôma: “Phúc cho những ai không thấy mà tin” (Ga 20,28). Không thấy mà tin không có nghĩa là tin một cách mù quáng, vu vơ, không có cơ sở, không có lập trường mà là bằng tình yêu nên đức tin vững mạnh như hòn, trụ vững thành hòn. Thánh Gioan, “người môn đệ Chúa yêu”, bằng tình yêu, Gioan “đã thấy và đã tin” và nhận ra đấng mà mọi người khác không nhận ra. Phúc âm kể: khi thấy một bóng người đi trên một biển, mọi người khác đều tưởng là ma, chỉ có Gioan tức khắc nhận ra đó là Thầy mình. Khi Chúa Phục Sinh hiện ra bên bờ biển hồ Tibêria, “các môn đệ không nhận ra” nhưng “môn đệ đầu tiên Chúa Giêsu thấy những môn đệ” đã nhận ra và nói với Phêrô “Chúa đó” (Ga 21, 4-7)... Rõ ràng, con đường tình yêu đi đến niềm tin nhanh chóng hơn, như nhàng hơn, thoải mái hơn.

Tin mạnh Phục Sinh cho thấy: có hai con đường dẫn đến đức tin, một con đường bằng lý luận với những bằng chứng rõ ràng, và con đường thứ hai là dựa vào tình yêu, thoải mái xem có vẻ tầm thường nhưng thực ra lại nhanh chóng, như nhàng và cũng không kém phần vững chắc. Chúng ta hãy cùng đức tin của mình bằng cả hai con đường đó. Phải có những suy nghĩ lý luận thật vững chắc về Chúa, một khác chúng ta cũng hãy cùng gieo yêu mến Chúa ngày càng nhiều hơn, bởi vì cũng như thánh Gioan, nếu có thêm sự mến cả tình yêu, chúng ta sẽ đức tin một đức tin nhận biết những gì mà người khác không yêu Chúa không nhận biết.

### 3. Lòng Chúa Xót Thương

Nhân loại thời nay khát khao một “Thiên Chúa tình yêu giàu lòng thương xót” (1Ga 4,8; Ep 2.4) để họ tôn thờ, tìm kiếm và tìm kiếm ý nghĩa cuộc đời. Lòng thương xót là tình yêu thương, là lòng trắc ẩn với người đau khổ, với người nghèo đói, với người bất hạnh, với người tội lỗi. Nhân loại thời nay cần tình yêu, đây là một điều cần thiết. Vì thế, mọi người tùy vào khả năng của mình hãy đức tin quan tâm đến việc thực thi lòng thương xót. Mọi tín hữu đức tin mọi người trở thành nhân tố tích cực để sống và làm chứng cho lòng thương xót.

Điều làm nên nét đặc sắc của người tín hữu là nhân đức thương xót, thể hiện bằng đức yêu thương, đức bác ái, đức từ thiện và đức nhân ái cá nhân. Mọi người trong chúng ta, bằng cách thực thi bác ái, lòng thương xót và tha thứ, có thể trở nên đức tin quý trọng tình yêu của Thiên Chúa có sự bình an đến tâm hồn, đem lại hòa giải và bình an. Trong Tông thư Misericordiae Vultus (Dung mạo Lòng Thương Xót), ĐTC Phanxicô nói: “Thời điểm ngày nay, khi Hội Thánh đang thực thi công cuộc Tân Phúc Âm hóa, lòng thương xót quý là cần thiết để một lần nữa tạo nên nhiệt tình mới và đem lại các hoạt động mới mẻ. Điều cần quan trọng đối với Hội Thánh, cũng như để làm cho mọi người rao giảng của Hội Thánh đáng tin, chính là sống và làm chứng cho lòng thương xót. Ngôn ngữ và hành động của Hội Thánh cần phải thông truyền lòng thương xót, để đến với trái tim con người và giúp họ gặp thấy lại đức tin vững chắc về Chúa Cha” (số 12). Đáp lại lời kêu gọi của ĐTC Phanxicô, trong Thư gửi cộng đồng dân Chúa (17.9.2015), HĐGMVN nhận

m nh: “M i ng i Công Giáo ph i tr thành nhân t tích c c trong vi c xây đ p n n văn minh tình th ng và văn hóa s s ng. Không có nh ng ch ng nhân c a lòng th ng xót, xã h i s tr thành m t sa m c hoang vu, c n c i, không s c s ng.”

Chúa Ph c Sinh cho các tông đ xem nh ng th ng tích cu c kh n n nay đã thành s o nh m i g i các ngài chiêm ng m chính ngu n m ch c a Lòng Th ng Xót không bao gi c n v i.

***Thánh Tôma Aquinô đã c u nguy n r ng: “Chúa i, con không xin đ c xem th ng tích Chúa nh ông Tôma tông đ , nh ng con tuyên x ng Chúa là Chúa c a con. Hãy làm cho con luôn tin vào Chúa, c y trông vào Chúa và yêu m n Chúa nh u h n n a.” Ng i kitô h u đôi khi không c n trí tu đ tin vào nh ng th c i thiêng liêng; không c n giác quan đ k m soát nh ng đ u ch m u nh m trong đ o, mà c n s ng b ng lòng m n. Càng yêu m n nh u thì càng tin ch c. Càng tin v ng thì càng bình an. Nh v y, con đ ng c a lòng tin là con đ ng c a lòng m n. “Ai xót th ng ng i, s đ c Thiên Chúa xót th ng” (Mt 5,7). Nh ng ai luôn tin vào s h n đ n c a Chúa Giêsu ph c sinh đ u luôn s ng tích c c và khám phá ra đ u k đ u trong nh ng cái t m th ng đ có kh năng ch ng mình v tình yêu và lòng th ng xót c a Chúa.***

Lm Giuse Nguy n H u An

-----